

## BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

# Sika® Ucrete® MF 40 AS

Vữa phủ sàn polyurethane chống tĩnh điện, mịn, chịu tải trọng cao

### MÔ TẢ

Sika® Ucrete® MF 40 AS là hệ sàn nhựa resin chịu tải trọng nặng, tạo lớp hoàn thiện phẳng mịn, bảo vệ chống tĩnh điện, phù hợp cho các ứng dụng chủ yếu trong môi trường khô ráo, ESD và ECF.

### ỨNG DỤNG

Sika® Ucrete® MF 40 AS được sử dụng trong ngành công nghiệp điện tử nhằm bảo vệ các thiết bị điện tử nhạy cảm và trong các khu vực có nguy cơ cháy nổ. Sika® Ucrete® MF 40 AS được sử dụng trong các khu vực sản xuất khô, bao gồm nhưng không giới hạn ở các hạng mục sau:

- Nhà máy thực phẩm và đồ uống
- Nhà máy dược phẩm
- Nhà máy hóa chất và khu vực xử lý, chế biến
- Phòng sạch
- Nhà máy điện tử và trung tâm dữ liệu
- Khu vực quốc phòng

Lưu ý:

- Sản phẩm này chỉ được sử dụng bởi các chuyên gia có kinh nghiệm.

### ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Thi công bởi đội ngũ thi công chuyên nghiệp, được đào tạo đầy đủ và có chứng chỉ
- Kháng sự phát triển của vi khuẩn và nấm mốc
- Phù hợp thi công trên bê tông 7 ngày tuổi và lớp vữa polymer 3 ngày tuổi
- Có tính dẫn điện/chống tĩnh điện
- Kháng hóa chất rất tốt
- Khả năng chịu lực cơ học rất tốt
- Không thấm nước
- Không gây ô nhiễm sau khi đóng rắn
- Không mùi
- Tính chất giãn nở nhiệt tương tự bê tông
- Chịu được các bề mặt có độ ẩm cao

### SỰ PHÊ CHUẨN / TIÊU CHUẨN

- Phù hợp với các nhà máy thực phẩm và đồ uống, Sika® Ucrete®, HACCP, Test Report No. I-PE-769-SA-2-RG-06b
- Halal Certification Europe (HCE), Sika® Ucrete®, WHFC, Certificate No. 21453-2/1/1/Y1
- Indoor Air Comfort Gold EN 16516, Sika® Ucrete®, eurofins, Certificate No. IACG-321-01-01-2023

### THÔNG TIN SẢN PHẨM

<b>Gốc hoá học</b>	Xi măng lai polyurethane gốc nước	
<b>Đóng gói</b>	Part 1	2.933 kg
	Part 2	3.29 kg
	Part 3	11.0 kg
	Part 4	0.5 kg
	Set	17.723 kg
<b>Màu sắc</b>	Màu cơ bản	Đỏ, Cam, Vàng, Vàng tươi, Kem, Xám, Xám nhạt, Xanh lá, Xanh lá nhạt, Nâu đất, Xanh dương.

Sika® Ucrete® MF 40 AS có thể bị đổi màu (ngả vàng) khi tiếp xúc với tia UV. Đây là đặc tính tự nhiên của vật liệu và không ảnh hưởng đến tính chất

cơ học hoặc hóa học của nó.

<b>Hạn sử dụng</b>	Luôn kiểm tra hạn sử dụng tốt nhất trước ngày được ghi trên bao bì sản phẩm.		
<b>Điều kiện lưu trữ</b>	Sản phẩm phải được bảo quản nguyên vẹn, chưa mở trong bao bì gốc, được niêm phong kín, trong điều kiện khô ráo ở nhiệt độ từ +5 °C đến +30 °C. Luôn tham khảo thông tin ghi trên bao bì sản phẩm. Tham khảo Bảng dữ liệu an toàn (SDS) hiện hành để biết thêm thông tin về an toàn khi thao tác và lưu trữ.		
<b>Tỷ trọng</b>	Đã trộn	~1.97 kg/l	(EN ISO 2811-1)

## THÔNG SỐ KỸ THUẬT

<b>Cường độ nén</b>	Sau 28 ngày tại +23 °C	50 N/mm <sup>2</sup>	(EN 13892-2)
<b>Modul đàn hồi khi nén</b>	4000 MPa		(BS 6319-6)
<b>Cường độ kéo khi uốn</b>	Sau 28 ngày tại +23 °C	20 N/mm <sup>2</sup>	(EN 13892-2)
<b>Cường độ kéo</b>	Sau 28 ngày tại +20 °C	9 MPa	(BS 6319-7)
<b>Cường độ bám dính</b>	> 2.0 N/mm <sup>2</sup> (Phá hủy bê tông)		(EN 1542)
<b>Hệ số giãn nở nhiệt</b>	3.6 × 10 <sup>-5</sup> °C <sup>-1</sup>		(ASTM C531)
<b>Phản ứng với lửa</b>	Class B <sub>fl</sub> -s1		(EN 13501-1)
<b>KHÁNG HOÁ CHẤT</b>	Khả năng kháng nhiều loại hóa chất riêng lẻ đã được xác định trong phòng thí nghiệm. Trước khi tiếp tục, vui lòng liên hệ với bộ phận Dịch vụ kỹ thuật của Sika để biết thông tin cụ thể.		
<b>Khả năng kháng trượt</b>	PTV, slider 96	35 Điều kiện ẩm ướt	(EN 13036-4)
	Class	R 10	(DIN 51130)
<b>Xử lý sự tĩnh điện</b>	Điện trở nối Đất	R <sub>G</sub> < 1 × 10 <sup>6</sup> Ω	(EN 1081)
	Điện trở nối Đất	R <sub>G</sub> < 10 <sup>9</sup> Ω	(IEC 61340-4-1)
	Điện trở cơ thể	< 100 V	(IEC 61340-4-5)
	Điện trở người khi nối đất	< 35 MΩ	(IEC 61340-4-5)
Lưu ý: Kết quả đo có thể bị ảnh hưởng bởi quần áo chống tĩnh điện, điều kiện môi trường xung quanh, thiết bị đo, độ sạch của sàn và người thực hiện đo.			
<b>Nhiệt độ làm việc</b>	Tối đa	+70 °C	
	Tối thiểu	-15 °C	

## THÔNG TIN THI CÔNG

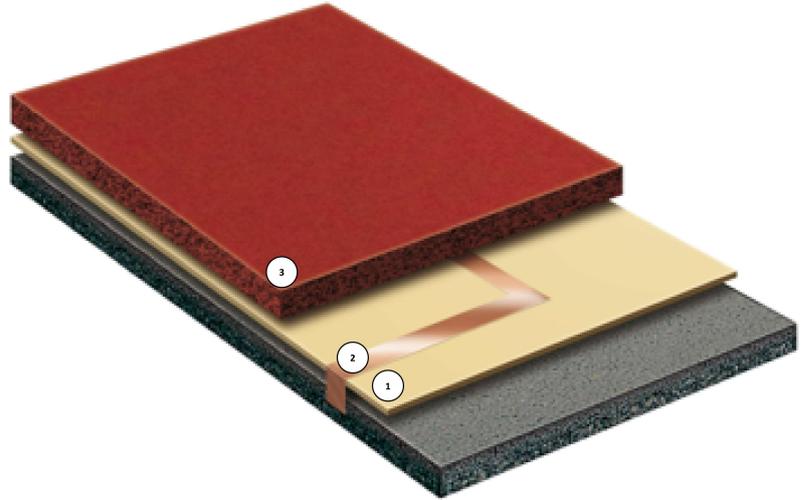
<b>Định mức</b>	<b>Lớp</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Định mức</b>
	Lớp lót	Sika® Ucrete®	2–3 kg/m <sup>2</sup>
	Nối đất	Dây đồng	Khoảng cách tối đa 10 m giữa các dải
	Lớp phủ	Sika® Ucrete® MF 40 AS	8–10 kg/m <sup>2</sup> for 4 mm 12–14 kg/m <sup>2</sup> for 6 mm
<b>Chiều dày lớp</b>	~4–6 mm		
<b>Nhiệt độ sản phẩm</b>	Tối đa	+25 °C	
	Tối thiểu	+18 °C	

Nhiệt độ môi trường	Tối đa	+35 °C
	Tối thiểu	+18 °C
Nhiệt độ bề mặt	Tối đa	+30 °C
	Tối thiểu	+18 °C
Thời gian bảo dưỡng	<b>Nhiệt độ bề mặt</b>	<b>Đi bộ nhẹ</b>
	+18 °C	< 24 giờ
	+15 °C	4 giờ (đối với Sika® Ucrete® Accelerator)

Chú ý: Thời gian chỉ mang tính chất ước lượng và có thể bị ảnh hưởng bởi sự thay đổi của điều kiện môi trường và chất nền.

## THÔNG TIN HỆ THỐNG

### Kết cấu hệ thống



Lớp	Sản phẩm
1. Lớp lót	Sika® Ucrete® MF
2. Nối đất	Dây đồng
3. Lớp phủ	Sika® Ucrete® MF 40 AS

## THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

## SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Để biết thông tin và được tư vấn về an toàn sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất, người sử dụng nên tham khảo Tài Liệu An Toàn Sản Phẩm mới nhất (sẵn sàng khi có yêu cầu) về lý tính, sinh thái, tính độc hại và tài liệu an toàn liên quan khác.

## HƯỚNG DẪN THI CÔNG

### CHUẨN BỊ BỀ MẶT

#### QUAN TRỌNG

Tuổi thọ sử dụng giảm do xử lý vết nứt không đúng

#### cách

Việc đánh giá và xử lý khe nứt không chính xác có thể dẫn đến giảm tuổi thọ sử dụng của hệ thống sàn và gây ra hiện tượng nứt phản ánh.

- Đối với khe nứt tĩnh, cần đảm bảo chiều rộng khe nứt phù hợp để có thể phủ lớp Sika® Ucrete® MF 40 AS.
- Đối với khe nứt động, cần đảm bảo biên độ chuyển vị nằm trong khả năng giảm nở của Sika® Ucrete® MF 40 AS.

#### XỬ LÝ MỐI NỐI VÀ KHE NỨT

Các mối nối thi công và các khe nứt tĩnh hiện hữu trên bề mặt nên cần được xử lý trước khi thi công toàn bộ hệ thống lớp phủ. Sử dụng SikaDur® hoặc Sikafloor® để xử lý.

Hệ thống có thể được thi công trên bê tông còn non hoặc bê tông ẩm, với điều kiện không có nước đọng trên bề mặt. Cần chờ ít nhất 3 ngày để xảy ra hiện tượng co nhót ban đầu của bê tông nhằm ngăn ngừa việc xuất hiện các vết nứt co ngót trên bề mặt lớp sàn hoàn thiện.

Bề mặt nền vữa xi măng phải đảm bảo độ ổn định kết cấu và có cường độ chịu nén tối thiểu 30 N/mm<sup>2</sup> với

cường độ bám dính tối thiểu 1.5 N/mm<sup>2</sup>.  
Bề mặt nền phải sạch, khô và không chứa các tạp chất  
và các vật liệu rời rạc, dễ bong tróc.

## THI CÔNG

Việc thi công phải do người thi công Sika® Ucrete®  
được đào tạo đầy đủ và có giấy phép thực hiện.

## GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương  
riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ  
nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ  
thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về  
khu vực thi công.

## LƯU Ý PHÁP LÝ

Thông tin, và đặc biệt là các khuyến nghị liên quan đến  
việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm  
Sika, được đưa ra một cách thiện chí dựa trên kiến  
thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về các sản phẩm  
khi được lưu trữ đúng cách, được xử lý và áp dụng  
trong điều kiện bình thường theo khuyến nghị của  
Sika. Trong thực tế, sự khác biệt về vật liệu, bề mặt  
nền và điều kiện địa điểm thực tế dẫn đến việc không  
có bảo đảm nào về khả năng bán được hoặc sự phù  
hợp cho một mục đích cụ thể cũng như bất kỳ trách  
nhiệm pháp lý nào phát sinh từ bất kỳ mối quan hệ  
pháp lý nào, có thể được suy ra từ thông tin này, hoặc  
từ bất kỳ khuyến nghị bằng văn bản nào hoặc từ bất  
kỳ lời khuyên nào khác được đưa ra. Người sử dụng  
sản phẩm phải kiểm tra sự phù hợp của sản phẩm đối  
với ứng dụng và mục đích dự định hay không. Sika có  
quyền thay đổi các đặc tính của sản phẩm của mình.  
Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được được tôn  
trọng. Tất cả các đơn đặt hàng được chấp nhận theo  
các điều khoản bán hàng và giao hàng hiện tại của  
chúng tôi. Người dùng cần tham khảo phiên bản mới  
nhất của Tài liệu Sản phẩm địa phương dành cho sản  
phẩm liên quan. Các Tài liệu Sản phẩm này có sẵn trên  
trang web của chúng tôi. Thông tin trong bất kỳ phiên  
bản nào người dùng đã tải xuống chỉ có giá trị tại thời  
điểm tải.

### Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1  
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam  
Tel: (84-251) 3560 700  
Fax: (84-251) 3560 699  
sikavietnam@vn.sika.com  
vnm.sika.com



### Bản chi tiết sản phẩm

Sika® Ucrete® MF 40 AS  
Tháng Ba 2026, Hiệu đính lần 02.01  
02081400000002026

SikaUcreteMF40AS-vi-VN-(03-2026)-2-1.pdf